

Số: 86/2018/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi điểm 18.2, khoản 18, Mục I, Điều 1, Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí, lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 202/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 565/TTr-UBND ngày 16/11/2018; Báo cáo thẩm tra số 739/BC-KTNS ngày 01/12/2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và thảo luận tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Sửa đổi điểm 18.2, khoản 18, Mục I, Điều 1, Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh:

“18.2. Mức thu phí

- Phí đăng ký giao dịch bảo đảm lần đầu: 65.000 đồng/hồ sơ;
- Phí đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm: 30.000 đồng/hồ sơ;
- Phí đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký: 60.000 đồng;
- Phí xóa đăng ký giao dịch bảo đảm: 20.000 đồng/hồ sơ.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá XIV, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Trung tâm: Thông tin; VTLT tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, (150b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Chất